

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Nhân học
Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Nhân học; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Nhân học Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 94%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **4.08** (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (chi tiết trong Phụ lục 2).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGD đào tạo ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Nhân học của Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ cho ngành Nhân học của Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM./.

Nơi nhận:

- Trường ĐH KHXH&NV (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Dương Mộng Hà

PHỤ LỤC 2

**KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH NHÂN HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐHQG-HCM**

*(Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)*

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Nhân học Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng với mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, đáp ứng mục tiêu của giáo dục đại học trong Luật Giáo dục đại học và Khung trình độ Quốc gia Việt Nam. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ với các nội dung về kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ và trách nhiệm, thể hiện được mục tiêu của chương trình đào tạo. Chuẩn đầu ra đã phản ánh được yêu cầu xã hội thông qua việc tham khảo ý kiến của các bên liên quan trong quá trình xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra và được công bố công khai bằng các hình thức và phương tiện khác nhau.

Bản mô tả chương trình đào tạo có đủ thông tin theo quy định, đã cập nhật những vấn đề mới của lĩnh vực Nhân học. Khoa Nhân học đã triển khai xây dựng đề cương chi tiết cho tất cả các học phần trong chương trình đào tạo. Tất cả các đề cương học phần đã ghi đủ thông tin cần thiết. Các bên liên quan đều có thể tiếp cận với bản mô tả chương trình đào tạo một cách thuận tiện thông qua cổng thông tin của Trường, bản in chương trình đào tạo được lưu tại văn phòng Khoa.

Theo các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, Khoa Nhân học đã thiết kế chương trình dạy học với các học phần tương ứng; đã xác định tổ hợp các phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với từng loại học phần. Trong các đề cương học phần, chuẩn đầu ra của học phần đã thể hiện được sự tương thích về nội dung và mức đóng góp của học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các đề cương học phần đã ghi rõ các học phần tiên quyết hoặc các điều kiện khác và được bố trí giảng dạy vào các thời điểm thích hợp của khóa học để đảm bảo tính logic về kiến thức và tổ chức giảng dạy học phần.

Trên cơ sở triết lý giáo dục và mục tiêu đào tạo của Trường, Khoa Nhân học đã phát triển chương trình đào tạo thạc sĩ Nhân học theo tinh thần: “Toàn diện – Thích ứng – Tôn trọng”, đã lồng ghép được tư tưởng của triết lý giáo dục trong nội dung các học phần. Tất cả các đề cương học phần yêu cầu nhiệm vụ của người học trong rèn luyện các kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp thiết yếu, yêu cầu dành khoảng thời gian phù hợp cho người học tự học/nghiên cứu tài liệu, kết hợp với các hoạt động ngoại khóa, học online nhằm hỗ trợ người học nâng cao năng lực cơ bản cho học tập suốt đời.

Nhà trường đã có hệ thống các văn bản về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học và đều được công khai tới người học và giảng viên. Mỗi học phần đều được đánh giá bằng các phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá phù hợp, giúp đánh giá được mức độ đạt chuẩn đầu ra. Nhà trường đã quy định rõ thời gian, nơi công bố điểm kiểm tra/thi phù hợp với các hình thức tổ chức kiểm tra/thi, đã xác định thời gian phản hồi kết quả cho người học và quy định về khiếu nại bài thi; người học được phổ biến đầy đủ về các quy định trên.

Trường đã xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2016-2020, bổ sung điều chỉnh chiến lược phát triển đội ngũ cho giai đoạn tiếp theo (2021-2025). Trường cũng triển khai thực hiện thống kê đều đặn

hàng năm và học kỳ khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Trường và Khoa có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm. Năng lực của giảng viên được đánh giá định kỳ bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá hằng tháng và hằng năm.

Trường đã xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng (kế hoạch chiến lược Trường giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025). Vai trò nhiệm vụ của từng vị trí chức năng công việc được mô tả cụ thể thông qua mô tả vị trí việc làm và Đề án vị trí việc làm. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết kế hoạch các công việc thực hiện theo từng tháng trong năm học để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên được tạo điều kiện để học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ. Kinh phí để triển khai công tác đào tạo bồi dưỡng được thực hiện theo kế hoạch phân bổ kinh phí hằng năm. Đội ngũ cán bộ hỗ trợ cấp Trường và cấp đơn vị chất lượng, nhiệt tình và có trách nhiệm, có năng lực hỗ trợ người học trong nhiều hoạt động, thường xuyên được đánh giá tốt.

Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được xây dựng căn cứ Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục & Đào tạo, được cập nhật hằng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và các quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ, tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học. Trường có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ thực hiện làm luận văn tốt nghiệp của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ tạo được điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong Trường làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Các phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện nằm ở khu riêng, có diện tích lớn, không gian thoáng mát, sạch, đẹp; có phòng đọc rộng rãi, được trang bị phần mềm chuyên dùng, có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Trường có ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ; có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất, y tế và hệ thống căn tin. Trường định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

Trường có hệ thống và quy trình thu thập thông tin phản hồi và nhu cầu từ các bên liên quan và Khoa có sử dụng kết quả để thiết kế/phát triển chương trình dạy học. Trường/Khoa có các quy định và có triển khai rà soát, đánh giá thường xuyên, có chính sách và yêu cầu cũng như một số lượng đáng kể các đề tài nghiên cứu khoa học được chuyển thành các sản phẩm phục vụ giảng dạy và học tập, có đầy đủ các văn bản và quy định, yêu cầu rõ ràng, có định kỳ đánh giá mức độ đáp ứng và có thực hiện cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thực hành, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác dựa trên ý kiến phản hồi của các bên liên quan. Đội ngũ bảo đảm chất lượng của Trường chuyên nghiệp, xây dựng đầy đủ cơ chế phản hồi của các bên liên quan và cơ chế này có tính hệ thống, được cập nhật thường xuyên, được đánh giá, rà soát và được định kỳ cải tiến.

Trường có các phòng ban chức năng cùng Khoa thực hiện việc xác lập tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp đúng hạn, thời gian tốt nghiệp trung bình, tỷ lệ có việc làm, nghiên cứu khoa học của người học và đánh giá, phân tích, giám sát, đối sánh với các đơn vị trong Trường hằng năm để cải tiến chất lượng chương trình đào tạo. Trường/Khoa có thực hiện thống kê, phân tích, đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan về hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ hỗ trợ giảng

viên, người học, cơ sở vật chất và các dịch vụ khác cũng như đối sánh với kết quả khảo sát mức độ hài lòng trước đó của chương trình đào tạo trong giai đoạn 05 năm, làm căn cứ lập kế hoạch cải tiến chất lượng.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1 Trong kỳ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo tới đây, Khoa cần trình bày mục tiêu của chương trình đào tạo theo hướng mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể cho phù hợp hơn với quy định. Cần rà soát từng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và thiết kế thêm chuẩn đầu ra cấp 3 để các chuẩn đầu ra đều có thể đo lường thuận lợi, làm cơ sở cho thiết kế chương trình dạy học. Khoa cần sử dụng triệt để ý kiến đóng góp của các bên liên quan, nhất là ý kiến từ các khảo sát định kỳ và của nhà tuyển dụng cho việc cải tiến chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Nhà trường cần làm rõ nội hàm của chương trình đào tạo và bản mô tả chương trình đào tạo khi phê duyệt; cần ghi chi tiết hơn về các thông tin với các nội dung phù hợp của bản mô tả chương trình đào tạo. Khoa cần thường xuyên cải tiến cập nhật học liệu mới trong các đề cương học phần. Cần thiết kế trong chương trình dạy học những học phần không trùng lặp quá nhiều về nội dung với học phần đã có trong chương trình đào tạo trình độ đại học, hạn chế tối đa sự nhắc lại kiến thức đã học ở bậc đại học, đảm bảo phù hợp với quy định.

3. Khoa cần rà soát lại ma trận kết nối giữa các học phần với chuẩn đầu ra theo các thang đánh giá phù hợp để thấy được mức độ đóng góp của từng học phần việc đạt được chuẩn đầu ra. Trong đề cương học phần, cần bổ sung ma trận liên kết nội dung chương/bài, ma trận liên kết phương pháp kiểm tra đánh giá của học phần với chuẩn đầu ra của học phần; cần định kỳ lấy ý kiến về nội dung các học phần thể hiện việc đạt chuẩn đầu ra. Khoa cần thiết kế chương trình dạy học với các định hướng đa dạng, mềm dẻo hơn; cần thường xuyên đối sánh và tham khảo với chương trình dạy học của nhiều đại học tiên tiến của nước ngoài để học hỏi, cập nhật, bổ sung các nội dung mới, tăng tính thích ứng, tính hội nhập của chương trình đào tạo.

4. Khoa cần cố gắng tổ chức hoạt động dạy và học sát với nội dung được thiết kế trong đề cương học phần, đảm bảo cho người học có thời gian tự học, vận dụng kiến thức sau từng bài, từng chương của học phần. Nhà trường cần có hướng dẫn và có giải pháp để quản lý, giám sát hiệu quả việc tự học, tự nghiên cứu của người học.

5. Nhà trường cần phân tích kết quả điểm thi các học phần một cách chi tiết, từ đó đánh giá công tác ra đề, tiến tới chuẩn hóa các câu hỏi thi; cần sử dụng các công nghệ hiện đại để đánh giá định lượng độ giá trị, độ tin cậy của các đề thi học phần. Tăng cường hơn nữa kiểm tra giám sát việc chấm thi và công tác hậu kiểm sau mỗi kỳ thi, đảm bảo tính khách quan cho công tác kiểm tra đánh giá. Nghiên cứu để điều chỉnh rút ngắn thời gian phản hồi kiểm tra đánh giá của người học tạo điều kiện cho họ kịp thời cải thiện việc học tập.

6. Trường/Khoa cần thống kê và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược, đối sánh, phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên theo kế hoạch đặt ra để có cơ sở cải tiến. Ngoài ra, cần phân tích toàn diện dựa trên các số liệu tổng hợp hằng năm về kết quả khối lượng công việc, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên để xây dựng kế hoạch, hành động và cải tiến các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cho năm tiếp theo. Khoa cũng cần theo dõi và giám sát chặt chẽ mức độ hoàn thành các kế hoạch bồi dưỡng cá nhân của từng giảng viên theo đăng ký và báo cáo, đánh giá chi tiết, phân tích nguyên nhân để có biện pháp điều chỉnh và cải tiến.

7. Trường cần rà soát các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan làm căn cứ đánh giá, đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên

một cách chi tiết hơn. Khoa cần tiến hành tổng kết về tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhân viên sau khi đã thực hiện để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng.

8. Trường cần bổ sung lấy ý kiến đóng góp của các bên liên quan ngoài Trường (các chuyên gia, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp) về chính sách tuyển sinh; tiếp tục rà soát thống kê và phân tích tỷ lệ thí sinh nhập học ở từng phương thức tuyển sinh làm cơ sở để cải tiến, điều chỉnh tỷ lệ đầu vào ở từng phương thức cho năm tiếp theo. Trường cần ban hành quy trình phối hợp về việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện giúp người học cải thiện được kết quả học tập và kịp tiến độ làm Luận văn tốt nghiệp và định kỳ rà soát, đánh giá tính hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học được đầy đủ hơn.

9. Trường cần quan tâm kiểm tra các thiết bị hỗ trợ giảng dạy tại một số phòng học; bố trí phòng riêng cho từng nhóm Bộ môn theo quy định nhằm hỗ trợ tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học. Cần bổ sung đầu tư trang bị phòng thực hành cho ngành Nhân học thuộc Khoa Nhân học nhằm nâng cao kỹ năng thực hành chuyên môn cho người học. Trường cần cải thiện hệ thống wifi để hệ thống ổn định đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và giảng dạy của người học và giảng viên. Trường cần thống kê, phân tích dữ liệu phản hồi của các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm cần được chi tiết hơn làm cơ sở xây dựng kế hoạch cải tiến trong những năm sau.

10. Trường/Khoa cần thu thập ý kiến phản hồi của đại diện của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp về chương trình đào tạo và rà soát lại toàn bộ các chuẩn đầu ra đã tuyên bố, thiết kế và sử dụng các báo cáo học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để các chuẩn đầu ra có thể đo lường được, đánh giá được. Việc kiểm tra đánh giá cũng cần được rà soát để đảm bảo việc đạt được chuẩn đầu ra. Trường cần đẩy mạnh hơn nữa dự án xây dựng hệ thống số hóa cơ sở dữ liệu để tạo điều kiện cho các bên liên quan tiếp cận thông tin thuận lợi và dễ dàng hơn.

11. Trường/Khoa cần thống kê kịp thời số lượng người học tốt nghiệp trễ hạn, tốt nhất là sau 02 năm theo quy chế của Trường, để có thể hỗ trợ người học tốt nhất, cũng như thực hiện các đối sánh với thời gian tốt nghiệp trung bình với các ngành khác ngoài Trường để có đánh giá toàn diện và chính xác hơn về tình trạng tốt nghiệp của người học. Cần có sự liên kết, hợp tác với các nhà tuyển dụng nhiều hơn để lấy ý kiến về chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra để tăng tỷ lệ người học thăng tiến sau khi tốt nghiệp, thực hiện việc đối sánh loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học giữa các chương trình đào tạo giữa các đơn vị trong Trường và với các đơn vị khác ngoài Trường.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi (30 tháng) tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.